

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH
**Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn
tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022 - 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Chương trình hành động số 107-CTr/BCSD ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp phát triển du lịch Ninh Thuận theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

2. Góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, chuyên nghiệp hóa và năng lực cạnh tranh của ngành du lịch, góp phần nhanh chóng đưa du lịch tỉnh Ninh Thuận phục hồi và phát triển sau đại dịch Covid-19, hướng tới trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.

3. Xây dựng đội ngũ nguồn nhân lực du lịch của tỉnh có quy mô, cơ cấu, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện hội nhập, tạo ra lực lượng lao động có trình độ, kỹ năng, kỹ thuật ngày càng cao đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

4. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ du lịch, kỹ năng giao tiếp ứng xử văn minh du lịch cho người dân địa phương, học sinh, nhân viên, người lao động tại các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh góp phần duy trì, bảo tồn và phát huy giá trị nghề và làng nghề truyền thống gắn với văn hóa, du lịch; giữ gìn tinh hoa, văn hóa bản địa; gắn sự phát triển nghề, làng nghề truyền thống với hoạt động du lịch và lễ hội truyền thống, tạo động lực phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động giúp các doanh nghiệp du lịch nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ, tính chuyên nghiệp, tăng khả năng cạnh tranh, phát triển du lịch bền vững.

6. Bảo đảm công tác bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch phải gắn với nhu cầu phát triển ngành, lĩnh vực, nhu cầu xã hội và thị trường lao động.

7. Nội dung bồi dưỡng sát với nhu cầu thực tế, đảm bảo học viên có thể ứng dụng kiến thức vào công việc thực tế tại đơn vị.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Lãnh đạo, quản lý, nhân viên đang làm việc tại các đơn vị kinh doanh hoạt động lữ hành, cơ sở lưu trú, các khu, điểm du lịch; các đơn vị kinh doanh vận chuyển khách du lịch; cơ sở kinh doanh ăn uống, mua sắm phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Các hộ kinh doanh, cộng đồng dân cư kinh doanh, khai thác các dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh.

3. Học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh có nguyện vọng theo học ngành du lịch.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Hệ Đại học:

a) Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông...

b) Hình thức: Đào tạo chính quy (hoặc vừa làm vừa học, liên thông).

c) Số lớp: 01 lớp. Số lượng: 50 người.

d) Ngành nghề đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2022-2026.

e) Thời gian đào tạo: 04 năm.

g) Đơn vị chủ trì: Các cơ sở đào tạo ngoài tỉnh.

h) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Phân hiệu Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận, Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận, Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch trong tỉnh.

2. Hệ Cao đẳng:

a) Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông...

b) Hình thức: Đào tạo chính quy.

c) Số lớp: 04 lớp/04 năm. Số lượng: 60 người/lớp. Tổng số 240 người.

d) Ngành nghề đào tạo: Quản trị khách sạn; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2022-2025.

e) Thời gian đào tạo: 03 năm.

g) Đơn vị chủ trì: Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận.

h) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Phân Hiệu Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận, Hiệp hội Du lịch, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong tỉnh.

3. Hệ Trung cấp:

- a) Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông...
- b) Hình thức: Đào tạo chính quy.
- c) Số lớp: 04 lớp/04 năm. Số lượng: 50 người/lớp. Tổng số 200 người.
- d) Ngành nghề đào tạo: Quản trị khách sạn; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.
- đ) Thời gian thực hiện: Năm 2022-2025.
- e) Thời gian đào tạo: 02 năm.
- g) Đơn vị chủ trì: Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận.
- h) Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Phân Hiệu Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận, Hiệp hội Du lịch, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong tỉnh.

4. Hệ sơ cấp:

- a) Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông...
- b) Hình thức: Học tập trung.
- c) Quy mô: 23 lớp. Số lượng: 30-50 người/lớp. Tổng số 1.090 người.
- d) Ngành nghề đào tạo:
 - 04 lớp Nghiệp vụ bàn. Thời gian thực hiện trong năm 2022, 2023, 2024, 2025.
 - 04 lớp Nghiệp vụ buồng. Thời gian thực hiện trong năm 2022, 2023, 2024, 2025.
 - 04 lớp Nghiệp vụ lễ tân. Thời gian thực hiện trong năm 2023, 2024, 2025.
 - 01 lớp Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch. Thời gian thực hiện trong năm 2023.
 - 04 lớp Nghiệp vụ chế biến món ăn. Thời gian thực hiện trong năm 2023, 2024, 2025.
 - 04 lớp Nghiệp vụ pha chế. Thời gian thực hiện trong năm 2023, 2024, 2025.
 - 01 lớp Nghiệp vụ chuyên ngành điều dưỡng. Thời gian thực hiện trong năm 2024.
 - 01 lớp Nghiệp vụ chuyên ngành điều dưỡng y tế và làm đẹp. Thời gian thực hiện trong năm 2025.
- e) Thời gian đào tạo: Dưới 03 tháng hoặc 03 tháng.
- g) Đơn vị chủ trì: Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận, các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh.
- h) Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Phân Hiệu Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận, Hiệp hội Du lịch, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong tỉnh.

5. Hệ bồi dưỡng:

Bồi dưỡng cho 1.680 người lao động phục vụ tại các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình có đăng ký hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh; Lực lượng lao động nông thôn tại các huyện, thị trấn, xã, phường có các địa điểm hoạt động du lịch.

a) Nghiệp vụ bồi dưỡng:

- 02 lớp Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch tại điểm. Thời gian thực hiện trong năm 2022 và 2024.

- 02 lớp Nghiệp vụ bàn. Thời gian thực hiện trong năm 2022 và 2024.

- 02 lớp Nghiệp vụ buồng. Thời gian thực hiện trong năm 2022 và 2024.

- 16 lớp Du lịch cộng đồng. Thời gian thực hiện từ năm 2022 đến năm 2025.

- 02 lớp Nghiệp vụ lễ tân. Thời gian thực hiện trong năm 2023 và 2025.

- 02 lớp Nghiệp vụ chế biến món ăn. Thời gian thực hiện trong năm 2023 và 2025.

- 01 lớp Marketing du lịch. Thời gian thực hiện trong năm 2023.

- 01 lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch trên phương tiện thủy nội địa năm 2024.

- 03 lớp đào tạo ngoại ngữ tiếng Anh. Thời gian thực hiện trong năm 2023, 2024 và 2025.

- 01 lớp đào tạo ngoại ngữ tiếng Nga. Thời gian thực hiện trong năm 2024.

- 01 lớp đào tạo ngoại ngữ tiếng Trung. Thời gian thực hiện trong năm 2024.

- 01 lớp đào tạo ngoại ngữ tiếng Hàn. Thời gian thực hiện trong năm 2025.

b) Thời gian bồi dưỡng: Từ 07 đến 15 ngày.

c) Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

d) Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh, Hiệp hội Du lịch và các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch từ nguồn ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp) và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Dự kiến tổng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch giai đoạn 2022-2025 là: 13,880 tỷ đồng (trong đó, nguồn ngân sách tỉnh là 1,7 tỷ đồng và nguồn xã hội hóa từ các doanh nghiệp, học viên, sinh viên là 12,180 tỷ đồng - *đính kèm Phụ lục dự toán chi tiết*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Là cơ quan đầu mối thực hiện theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo sơ kết, tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo về du lịch có uy tín trong nước tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch theo Kế hoạch; Xây dựng dự toán kinh phí đào tạo hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, kiểm tra các cơ sở kinh doanh du lịch trong việc thực hiện các quy định của nhà nước về tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tổ chức lồng ghép hoạt động tư vấn hướng nghiệp, tư vấn nghề nghiệp và khởi nghiệp cho học sinh, học viên về các ngành nghề đào tạo du lịch trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính:

Trên cơ sở Kế hoạch bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện phù hợp tình hình thực tế và trong khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Sở Y tế:

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành điều dưỡng theo Kế hoạch được phê duyệt.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng nghề du lịch. Thông tin tuyên truyền Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, lĩnh vực đơn vị quản lý để tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghề du lịch theo Kế hoạch được phê duyệt, gắn kết với chương trình đào tạo nghề nông thôn.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Xây dựng và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn quản lý về giá trị, hiệu quả kinh tế do ngành du lịch mang lại nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân trên địa bàn về phát triển du lịch.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch theo Kế hoạch.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận:

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022-2025 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền về giá trị, hiệu quả về kinh tế do ngành du lịch mang lại; tuyên truyền để người dân tham gia các hoạt động du

lich nhằm phát triển kinh tế, phát huy và bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc, tạo việc làm, tăng thu nhập góp phần xóa đói giảm nghèo, từ đó có ý thức nâng cao chất lượng tay nghề, nghiệp vụ.

9. Hiệp hội Du lịch Ninh Thuận:

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho người lao động tại các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh; tập huấn quản lý và phát triển các hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ, kỹ năng chăm sóc khách hàng, kỹ năng phục vụ khách du lịch.

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch; vận động các hội viên, doanh nghiệp cử cán bộ quản lý, nhân viên hoạt động trong lĩnh vực du lịch tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

10. Phân Hiệu Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận, Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận:

a) Phối hợp, liên kết với các trường đào tạo tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch đảm bảo đáp ứng số lượng, chất lượng, đúng quy định của pháp luật.

b) Nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ vào giảng dạy đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực du lịch của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022-2025. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có các nội dung phát sinh chưa được đề cập tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, vướng mắc về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Mục V;
- VPUB: LĐ, các phòng, ban;
- Lưu: VT, VXNV. ĐNĐ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**PHỤ LỤC
KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGUỒN NHÂN LỰC DU LỊCH
TỈNH NINH THUẬN GIAI ĐOẠN 2022-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian học	Đối tượng	Tổng số người	Nguồn kinh phí (triệu đồng)	
					Nguồn xã hội hóa (từ các doanh nghiệp, học viên, sinh viên)	Ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)
I	Đại học	4 năm		50	2.600 (13 triệu x 50 người x 4 năm)	0
1	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2022- 2026	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	50	2.600	0
II	Cao đẳng	3 năm		240	5.400 (7,5 triệu x 240 người x 3 năm)	0
1	Quản trị khách sạn	2022	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	60	1.350	0
2	Quản trị khách sạn	2023	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	60	1.350	0
3	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2024	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	60	1.350	0
4	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	60	1.350	0
III	Trung cấp	2 năm		200	2.000 (5 triệu x	0

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian học	Đối tượng	Tổng số người	Nguồn kinh phí (triệu đồng)	
					Nguồn xã hội hóa (từ các doanh nghiệp, học viên, sinh viên)	Ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)
					200 người x 2 năm)	
1	Quản trị khách sạn	2022	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	50	500	0
2	Quản trị khách sạn	2023	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	50	500	0
3	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2024	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	50	500	0
4	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT...	50	500	0
III	Sơ cấp	Dưới 03 tháng, 03 tháng		1.090	2.180 (2 triệu x 1.090 người)	0
1	02 lớp Nghiệp vụ bàn	2022, 2023	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
2	02 lớp Nghiệp vụ buồng	2022, 2023	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
3	02 lớp Nghiệp vụ lễ tân	2023, 2024	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
4	01 lớp Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch	2023	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	30	60	0
5	02 lớp Nghiệp vụ chế biến món ăn	2023, 2024	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
6	02 lớp Nghiệp vụ	2024,	Học sinh đã	100	200	0

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian học	Đối tượng	Tổng số người	Nguồn kinh phí (triệu đồng)	
					Nguồn xã hội hóa (từ các doanh nghiệp, học viên, sinh viên)	Ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)
	bàn	2025	Tốt nghiệp THPT, THCS			
7	02 lớp Nghiệp vụ buồng	2024, 2025	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
8	02 lớp Nghiệp vụ pha chế	2023, 2024	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
10	01 lớp Nghiệp vụ điều dưỡng	2024	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	30	60	0
11	02 lớp Nghiệp vụ lễ tân	2025	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
12	02 lớp Nghiệp vụ chế biến món ăn	2025	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
13	02 lớp Nghiệp vụ pha chế	2025	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	100	200	0
14	01 lớp Nghiệp vụ điều dưỡng y tế và làm đẹp	2025	Học sinh đã Tốt nghiệp THPT, THCS	30	60	0
IV	Bồi dưỡng	Từ 7- 15 ngày		1.680		1.700
1	02 lớp Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	2022, 2024	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	100	0	100
2	02 lớp Nghiệp vụ bàn	2022, 2024	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	100	0	100

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian học	Đối tượng	Tổng số người	Nguồn kinh phí (triệu đồng)	
					Nguồn xã hội hóa (từ các doanh nghiệp, học viên, sinh viên)	Ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)
3	02 lớp Nghiệp vụ buồng	2022, 2024	Người lao động đang làm việc tại các cơ sở lưu trú du lịch	100	0	100
4	Du lịch cộng đồng (16 lớp/4 năm tại các huyện, thành phố)	2022-2025	Cộng đồng dân cư địa phương tham gia hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh	800	0	800
5	02 lớp Nghiệp vụ lễ tân	2023, 2025	Người lao động đang làm việc tại các cơ sở lưu trú du lịch	100	0	100
6	02 lớp Nghiệp vụ chế biến món ăn	2023, 2025	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	100	0	100
7	01 lớp Marketing du lịch	2023	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	50	0	50
8	01 lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch trên phương tiện thủy nội địa năm	2024	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	30	0	50
9	03 lớp Đào tạo ngoại ngữ tiếng Anh	2023, 2024, 2025	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	150	0	150

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian học	Đối tượng	Tổng số người	Nguồn kinh phí (triệu đồng)	
					Nguồn xã hội hóa (từ các doanh nghiệp, học viên, sinh viên)	Ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)
10	01 lớp Đào tạo ngoại ngữ tiếng Nga	2024	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	50	0	50
11	01 lớp Đào tạo ngoại ngữ tiếng Trung	2024	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	50	0	50
12	01 lớp Đào tạo ngoại ngữ tiếng Hàn	2025	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	50	0	50
Tổng cộng				3.260	12.180	1.700